

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 271/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024, giữa:

**Nguyên đơn:** Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: **thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.**

**Bị đơn:** Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm: 1989

Địa chỉ: **Khu phố D, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Trần Thị H** và ông **Nguyễn Thanh T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Có 02 con chung tên **Nguyễn Ngọc Quỳnh N**, sinh ngày 19/3/2019 và **Nguyễn Trần Ngọc T1**, sinh ngày 30/4/2014. Ông **Nguyễn Thanh T** đồng ý giao 02 con chung cho bà **Trần Thị H** trực tiếp nuôi dưỡng. Ông **Nguyễn Thanh T** không cấp dưỡng nuôi con do bà **Trần Thị H** không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc

thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung:** Hai bên xác nhận Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Hai bên xác nhận Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà **Trần Thị H** đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0002615 ngày 24/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - **T. H1** lại cho Bà **Trần Thị H** 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện KSND Tp.PR-TC;
- Chi cục THADS Tp.PR-TC;
- UBND xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước (GCNKH số 153 ngày 05/12/2013);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Nga**